

SỞ TÀI CHÍNH BẮC KẠN
THANH TRA SỞ

Số: 02/KL-TTrS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Kạn, ngày 09 tháng 12 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Thanh tra chuyên ngành về quản lý, điều hành và sử dụng ngân sách năm 2023 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện Quyết định số 26/QĐ-TTrS ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Chánh Thanh tra Sở Tài chính tỉnh Bắc Kạn thanh tra chuyên ngành về quản lý, điều hành và sử dụng ngân sách năm 2023 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, từ ngày 04/9/2024 đến ngày 28/10/2024 (Trong đó, bao gồm cả các ngày nghỉ theo chỉ đạo tại Văn bản 6791/UBND-TH ngày 23/9/2024 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để khẩn trương khắc phục hậu quả cơn bão số 3, nhanh chóng ổn định tình hình Nhân dân, đẩy mạnh khôi phục sản xuất kinh doanh, tích cực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát tốt lạm phát). Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Xét Báo cáo của Đoàn thanh tra, hồ sơ thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Tài chính kết luận, như sau:

Phần thứ nhất

ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG

Ngân Sơn là huyện miền núi nằm ở phía Bắc tỉnh Bắc Kạn, phía Bắc giáp với huyện Thạch An và huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng, phía tây giáp huyện Ba Bể, phía Nam giáp huyện Bạch Thông, phía Đông Nam giáp huyện Na Rì, với diện tích 63.964,051ha. Trong đó diện tích đất sản xuất nông nghiệp của Ngân Sơn là 5.265,5 ha (chiếm 8,15% tổng diện tích tự nhiên) với 87% số hộ dân trên địa bàn sống bằng nghề nông lâm nghiệp. Trồng trọt, chăn nuôi là một trong những lĩnh vực tiềm năng phát triển và đóng vai trò quan trọng trong phát triển nông nghiệp của huyện. Là huyện có số lượng xã thuộc vùng miền núi và vùng đặc biệt khó khăn chiếm tỷ lệ cao. Kinh tế chủ yếu là nông, lâm nghiệp; công nghiệp, dịch vụ và du lịch chiếm tỷ lệ thấp; thu nhập bình quân đầu người còn thấp, tỷ lệ hộ nghèo có giảm nhưng tỷ lệ còn cao. Dân số toàn huyện hiện có 30.445 người, gồm dân tộc: Kinh, Tày, Dao, Nùng,

Hoạ; gồm 10 đơn vị hành chính cấp xã (08 xã, 02 thị trấn), với 142 thôn, 09/10 xã, thị trấn đặc biệt khó khăn.

Về tình hình kinh tế - xã hội của huyện: trong những năm qua đã có bước phát triển về mọi mặt, đời sống của người dân ngày càng được cải thiện. Tình hình phát triển kinh tế nói chung và sản xuất nông lâm nghiệp nói riêng, mặc dù gặp phải nhiều điều kiện khách quan không thuận lợi như thiên tai, dịch bệnh... song cơ bản các chỉ tiêu về trồng trọt, chăn nuôi đều đạt theo kế hoạch đề ra. Từ nguồn vốn đầu tư của Nhà nước đã xây dựng nhiều công trình đường, điện, trường học, trạm y tế, nhà văn hóa... phục vụ đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

Về tổ chức bộ máy của UBND huyện thực hiện theo quy định tại Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/05/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, gồm: 01 Chủ tịch và 02 Phó Chủ tịch; 11 phòng chuyên môn; 33 đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

Phần thứ hai

KẾT QUẢ THANH TRA

A. Công tác triển khai chế độ chính sách về thu, chi ngân sách:

Năm 2023 là năm thứ hai của thời kỳ ổn định ngân sách (2022-2025), ổn định việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương. Ngay từ đầu năm, cấp ủy, chính quyền địa phương đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn quản lý, khai thác tốt các nguồn thu, chủ động phân bổ và điều hành dự toán chi đồng thời có sự phối kết hợp chặt chẽ giữa các ngành chức năng trên địa bàn huyện. Trong năm 2023, UBND huyện Ngân Sơn đã ban hành các văn bản để chỉ đạo, điều hành công tác tài chính - ngân sách trên địa bàn huyện¹.

¹ Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 13/01/2023 về việc ban hành Chương trình hành động về nâng cao hiệu quả quản lý tài chính - ngân sách trên địa bàn huyện Ngân Sơn năm 2023; Công văn số 224/UBND-TCKH ngày 06/02/2023 về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Công văn số 1418/UBND-TCKH ngày 23/5/2023 về việc tổ chức thực hiện dự toán và quản lý sử dụng ngân sách nhà nước năm 2023; Công văn số 1678/UBND-VP ngày 09/6/2023 về việc đẩy mạnh thực hiện Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp BCD đơn đốc thu và chống thất thu NSNN năm 2023; Công văn số 2224/UBND-TCKH ngày 26/7/2023 về việc triển khai Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 14/7/2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn; Công văn số 2677/UBND-TCKH ngày 31/8/2023 về việc thực hiện các giải pháp điều hành tài chính - ngân sách nhà nước những tháng cuối năm 2023; Công văn số 2818/UBND-TCKH ngày 14/9/2023 về việc tăng cường công tác thu NSNN các tháng cuối năm, đảm bảo hoàn thành dự toán được giao; Công văn số 3071/UBND-TCKH ngày 05/10/2023 về việc thực hiện kiến nghị của các Ban HĐND tỉnh tại các Báo cáo thẩm tra về công tác

B. Công tác lập, quyết định và giao dự toán thu - chi ngân sách

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh; tiêu chuẩn định mức của tỉnh Bắc Kạn ban hành², UBND huyện Ngân Sơn đã xây dựng dự toán NSNN năm 2023 và kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm giai đoạn 2023-2025, Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và xây dựng dự toán năm 2023 gửi Sở Tài chính thẩm định³. Dự toán thu - chi ngân sách được UBND huyện xây dựng trên tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên theo Nghị quyết của HĐND tỉnh về thời kỳ ổn định ngân sách mới bắt đầu từ năm 2022. Nhu cầu kinh phí của các lĩnh vực được xây dựng chi tiết cụ thể để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các chính sách, chế độ về an sinh xã hội của địa phương. Đối với các nhiệm vụ bổ sung có mục tiêu: Kinh phí thực hiện cấp bù học phí, hỗ trợ chi phí học tập; Kinh phí hỗ trợ trẻ ăn trưa, kinh phí học sinh bán trú; Kinh phí hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo... và các chương trình nhiệm vụ khác dự toán 2023 được xây dựng theo số đối tượng đã được phê duyệt.

Trên cơ sở nguồn kinh phí được giao và phương án phân bổ được HĐND huyện Ngân Sơn phê chuẩn⁴, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 3212/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2023.

Dự toán thu - chi ngân sách năm 2023 của huyện Ngân Sơn như sau:

- Dự toán thu: Trung ương giao 24.000 triệu đồng; UBND tỉnh giao 28.000 triệu đồng; HĐND huyện giao 28.000 triệu đồng; UBND huyện giao 28.000 triệu đồng
- Dự toán chi: UBND tỉnh giao 428.178 triệu đồng; HĐND huyện giao 428.178 triệu đồng; UBND huyện giao 428.178 triệu đồng.

UBND huyện đã quyết định giao nhiệm vụ dự toán thu - chi ngân sách cho các cơ quan, đơn vị thực hiện theo đúng Nghị quyết của hội đồng nhân dân huyện. Việc chấp hành thời gian quyết định dự toán thu chi ngân sách của HĐND huyện và thời

thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Công văn số 3738/UBND-TCKH ngày 07/12/2023 về việc triển khai thực hiện văn bản số 8182/UBND-TH ngày 03/12/2023 của UBND tỉnh về tham mưu Báo cáo tài chính Nhà nước; Công văn số 3922/UBND-TCKH ngày 27/12/2023 về việc triển khai thực hiện Công điện số 1372/CD-TTg ngày 15/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

² Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND Ngày 07/12/2021 HĐND tỉnh Bắc Kạn quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách bắt đầu từ năm 2022 của tỉnh Bắc Kạn; Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND Ngày 07/12/2021 HĐND tỉnh Bắc Kạn quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa nhân sách các cấp chính quyền địa phương cho thời kỳ ổn định ngân sách bắt đầu từ năm 2022 của tỉnh Bắc Kạn; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 22/7/2023 về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 và Kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 3 năm 2023-2025; Công văn số 4728/UBND-TH ngày 22/7/2023 về việc xây dựng dự toán ngân sách năm 2023 kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023 -2025 (Công văn số 4728/UBND-TH).

³ Công văn số 1891/UBND-TCKH ngày 24/7/2022 của UBND huyện Ngân Sơn; Báo cáo số 699/BC-UBND ngày 14/10/2022 về tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và xây dựng dự toán năm 2023.

⁴ Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 10/12/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Nghị quyết số 278/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện Ngân Sơn khóa XX kỳ họp thứ tám về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ dự toán ngân sách huyện năm 2023.

gian giao dự toán thu, chi ngân sách, phân bổ kế hoạch vốn đầu tư cho các công trình xây dựng cơ bản, các chương trình mục tiêu của UBND huyện, xã được thực hiện đúng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, quy định của Chính phủ, quy định của HĐND và UBND tỉnh giao.

*** Số liệu chi tiết dự toán từng loại, khoản thu - chi trên địa bàn:**

Việc lập và giao dự toán thu năm 2023 đã cao hơn năm trước (tăng 17,8%). Cơ bản dự toán thu được giao phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Tuy nhiên còn một số chỉ tiêu giao thu chưa sát thực tiễn, có sự chênh lệch lớn giữa số giao dự toán và số thực hiện. Cụ thể: Nhiều khoản thu tăng rất cao như: khoản thu thuế TTĐB trong thu từ khu vực công thương nghiệp, dịch vụ NQD tăng 105,13% so với dự toán; thu thuế thu nhập cá nhân tăng 47,47%; thu khác ngân sách tăng 80,65% so với dự toán; một số chỉ tiêu giao thu nhưng việc thực hiện thực tế đạt thấp, chưa tới 50% như: Thuế TNDN trong thu từ khu vực công thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh chỉ đạt 27,3% so với dự toán; thuế GTGT trong thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương chỉ đạt 3,35% so với dự toán.

* Các khoản thu phí, lệ phí, thu sự nghiệp được để lại: Theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước "*Toàn bộ các khoản thu, chi ngân sách phải được dự toán, tổng hợp đầy đủ vào ngân sách nhà nước*"; Khoản 2, Điều 13 Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính quy định "*phải tổng hợp đầy đủ các nguồn thu thuộc phạm vi thu NSNN phát sinh trên địa bàntrên cơ sở đánh giá đầy đủ thực tế thực hiện năm 2022, những đặc thù của năm 2023 và số kiểm tra dự toán thu năm 2023 được cơ quan có thẩm quyền thông báo*"; Khoản 2, Điều 2 Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính quy định "*Việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2023 phải trên cơ sở rà soát, phân tích, đánh giá đầy đủ các nguồn thu phát sinh và kết quả thực hiện thu ngân sách năm 2022*" và Công văn số 4728/UBND-TH của UBND tỉnh yêu cầu: "*- Dự toán các khoản thu phí, lệ phí (thuộc danh mục quy định của Luật Phí và lệ phí) chi tiết theo từng khoản thu theo quy định. - Đối với khoản thu phí, thu dịch vụ sự nghiệp công, học phí, giá dịch vụ y tế, các khoản thu hợp pháp khác được để lại cho cơ quan, đơn vị sử dụng theo quy định không tổng hợp vào dự toán thu NSNN của cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và địa phương, nhưng các cơ quan, đơn vị phải lập dự toán riêng, thuyết minh cơ sở tính toán và xây dựng phương án sử dụng gửi cơ quan quản lý cấp trên, báo cáo cơ quan tài chính cùng cấp theo quy định.*"

Theo báo cáo quyết toán của UBND huyện Ngân Sơn có phát sinh các khoản thu phí, lệ phí của cơ quan hành chính nhà nước, thu sự nghiệp của các đơn vị sự

nghiệp với tổng số tiền: 251,362 triệu đồng, tuy nhiên các khoản thu này chưa được UBND huyện giao trong dự toán đầu năm tại Quyết định số 3212/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2023.

Trong năm 2023, UBND huyện đã phê duyệt bổ sung dự toán thu chi từ nguồn phí kiểm soát giết mổ, vé dịch vụ tiêm phòng định kỳ tại các Quyết định: Số 1807/QĐ-UBND ngày 08/9/2023; Số 2758/QĐ-UBND ngày 12/12/2023.

* Việc giao dự toán chi cho các đơn vị, địa phương:

- UBND huyện Ngân Sơn phân bổ dự toán một số lĩnh vực có sự tăng, giảm so với Quyết định số 2388/QĐ-UBND của UBND tỉnh (Sự nghiệp kinh tế giảm 2.000 triệu đồng; sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề giảm 2.927,5 triệu đồng; sự nghiệp văn hóa, thể thao, thông tin truyền thông tăng 136,706 triệu đồng; sự nghiệp môi trường tăng 793,925 triệu đồng; chi quốc phòng, an ninh tăng 669,204 triệu đồng; chi khác tăng 3.116,730 triệu đồng,...).

Tại Điểm a Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 Theo quy định: *“Đối với sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề, phân bổ, giao dự toán chi ngân sách cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc, chính quyền cấp dưới **không thấp hơn** mức dự toán Thủ tướng Chính phủ giao”*; đồng thời tại Quyết định số 2388/QĐ-UBND của UBND tỉnh quy định *“Chi sự nghiệp giáo dục và dự phòng ngân sách là mức chi tối thiểu...”*, do đó việc HĐND, UBND huyện Ngân Sơn quyết định giao dự toán sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề thấp hơn dự toán của UBND tỉnh giao là chưa đúng quy định.

- Tại Điểm b, Khoản 4, Điều 14 Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025 quy định: *“Bên cạnh việc tiếp tục tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, thực hiện tiết kiệm thêm bình quân 10% chi thường xuyên NSNN so với dự toán năm 2022 của các cơ quan quản lý hành chính nhà nước ngay từ khâu xây dựng dự toán (trừ các khoản chi tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản chi có tính chất lương, các khoản chi cho con người theo chế độ và các khoản chi đặc thù không thể cắt giảm như đóng niên lễ, chi theo các hợp đồng cung ứng hàng hóa, dịch vụ đã ký kết từ trước và tiếp tục thực hiện trong năm 2023) để dành nguồn tăng chi ĐTPT và các nhiệm vụ cấp bách khác thuộc trách nhiệm chi của các cấp ngân sách theo phân cấp”*. Tuy nhiên tại Quyết định số 3212/QĐ-UBND ngày 19/12/2022, UBND huyện

Ngân Sơn chưa thực hiện tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên theo quy định tại điểm b, Khoản 4, Điều 14 Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính.

* Việc giao dự toán thu chi cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện:

UBND huyện Ngân Sơn đã ban hành các quyết định giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2022-2026 cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện quản lý⁵ (Trong đó có 01 đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên; 32 đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên). Tuy nhiên tại các quyết định giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính của UBND huyện không phê duyệt số kinh phí giao năm đầu thời kỳ ổn định theo quy định tại điểm b, Khoản 2, Điều 9 Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/09/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Qua kiểm tra, số dự toán chi thường xuyên giao năm 2023 cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc được tính trên cơ sở số biên chế được giao, bảng lương thực tế tại thời điểm xây dựng dự toán và áp dụng theo nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ hiện hành của tỉnh Bắc Kạn.

C. Thanh tra việc chấp hành ngân sách nhà nước

1. Việc thực hiện dự toán thu ngân sách: UBND huyện chấp hành việc giao các chỉ tiêu dự toán thu cho UBND các xã theo đúng dự toán thu của UBND tỉnh giao, HĐND huyện giao.

1.1. Việc thực hiện dự toán thu ngân sách trên địa bàn:

- Thực hiện: 28.582,691 triệu đồng/28.000 triệu đồng (không bao gồm thu kết dư ngân sách, thu chuyển nguồn, các khoản thu để lại đơn vị chi quản lý qua NSNN) đạt 102,081 % so với dự toán tỉnh giao và đạt 102,081 % so với dự toán HĐND huyện giao; bằng 116,32% so với năm trước

* Các khoản thu đạt và vượt so với dự toán giao cụ thể:

- Thuế thu nhập cá nhân: 958,597 triệu đồng/650 triệu đồng đạt 147,48% so với dự toán giao; Lệ phí trước bạ đạt 3.652,805 triệu đồng /3.500 triệu đồng đạt 104,37%

⁵ Quyết định số 1795/QĐ-UBND ngày 22/6/2022 về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với các đơn vị trường học trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ngân Sơn; Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 23/6/2022 về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2022-2026 đối với Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Ngân Sơn; Quyết định số 1803/QĐ-UBND ngày 23/6/2022 về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2022-2026 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Ngân Sơn; Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho đơn vị Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện Ngân Sơn; Quyết định số 1836/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho đơn vị Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Ngân Sơn.

so với dự toán giao; Thu phí lệ phí đạt 6.291,635 triệu đồng /6.000 triệu đồng đạt 104,86% so với dự toán giao; Thu khác ngân sách và thu cố định tại xã: 2.709,806 triệu đồng /1.500 triệu đồng đạt 180,65% so với dự toán giao.

* Các khoản thu không đạt chỉ tiêu:

- Thu từ khu vực DNNN do trung ương quản lý được 265,553 triệu đồng/300 triệu đồng đạt 88,52% so với dự toán giao.

- Thu từ khu vực DNNN do địa phương quản lý được 6,519 triệu đồng/20 triệu đồng đạt 32,6% so với dự toán giao.

- Thu từ khu vực ngoài quốc doanh được 14.327,714 triệu đồng/15.600 triệu đồng đạt 91,84% so với dự toán giao.

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt 19,382 triệu đồng/30 triệu đồng đạt 64,61% so với dự toán giao.

- Thu tiền sử dụng đất đạt 350,678 triệu đồng/400 triệu đồng đạt 87,67% so với dự toán giao.

* Nguyên nhân thu vượt: UBND huyện đã tổ chức chỉ đạo, điều hành các ngành, các cấp triển khai kế hoạch thu, các đơn vị đã chủ động khai thác có hiệu quả các nguồn thu trên địa bàn. Các khoản thu lớn chủ yếu từ Thuế tài nguyên của khu vực kinh tế ngoài quốc doanh, thuế thu nhập cá nhân, lệ phí trước bạ, phí, lệ phí và một số khoản thu khác.

* Công tác quản lý nợ thuế

Cơ quan Thuế đã theo dõi chặt chẽ các khoản nợ thuế, phân tích, phân loại nợ thuế và xử lý nợ thuế theo quy trình, theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp để có biện pháp xử lý, cưỡng chế nợ thuế kịp thời, đúng quy định. Số nợ thuế lũy kế đến 31/12/2023 là 285,463 triệu đồng. Tổng số tiền nợ thuế tính đến thời điểm thanh tra (30/9/2024) là: 3.546 triệu đồng.

1.2. Việc quản lý thu từ bán tài sản nhà nước:

Trong năm 2023, UBND huyện đã ban hành 04 Quyết định thanh lý tài sản⁶: Việc quyết định thanh lý tài sản nhà nước được UBND huyện Ngân Sơn thực hiện đảm bảo đúng thẩm quyền theo phân cấp quy định tại điểm a, khoản 4, mục 6 Điều 1 Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Tại các Quyết định thanh lý tài sản, UBND huyện quyết định thanh lý tài sản theo hình

⁶ Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 07/02/2023 của UBND huyện Ngân Sơn về việc thanh lý tài sản 02 nhà lớp học (04 phòng học) tại Trường PTDTBT Tiểu học Thượng Quan, xã Thượng Quan, huyện Ngân Sơn; Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 21/02/2023 của UBND huyện Ngân Sơn về việc thanh lý tài sản 03 nhà lớp học (06 phòng học) tại Trường Tiểu học Thuần Mang, xã Thuần Mang, huyện Ngân Sơn; Quyết định số 1450/QĐ-UBND ngày 14/7/2023 của UBND huyện Ngân Sơn về việc thanh lý tài sản 01 nhà công vụ giáo viên (05 phòng) tại Trường Tiểu học Vân Tùng, thị trấn Vân Tùng, huyện Ngân Sơn; Quyết định số 2173/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 về việc thanh lý tài sản 01 nhà công vụ giáo viên (05 phòng) tại trường Tiểu học Hiệp Lực, xã Hiệp Lực huyện Ngân Sơn.

thức thanh lý: phá dỡ, hủy bỏ, vật liệu vật tư thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ tài sản được xử lý bán để thu tiền nộp ngân sách nhà theo quy định. Giao cho đơn vị quản lý, sử dụng tài sản tổ chức thanh lý tài sản theo quy định.

Qua báo cáo và kiểm tra hồ sơ thanh lý tài sản của 04 đơn vị nêu trên do phòng Tài chính - Kế hoạch cung cấp cho thấy:

Trong năm 2023 UBND huyện Ngân Sơn đã tổ chức bán tài sản thanh lý thu hồi vật tư, vật liệu 01 nhà lớp học (05 phòng) của Trường Tiểu học Hiệp Lực, xã Hiệp Lực, huyện Ngân Sơn (*Quyết định số 2173/QĐ-UBND*), số tiền 7.747.000 đồng. Qua kiểm tra hồ sơ cho thấy, đơn vị được giao tổ chức thanh lý tài sản đã thực hiện trình tự thủ tục thanh lý tài sản theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Tuy nhiên, việc thực hiện nộp số tiền 7.747.000 đồng từ việc thu hồi vật tư, vật liệu từ phá dỡ tài sản vào tài khoản tạm giữ chờ xử lý của phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Ngân Sơn⁷ đơn vị thực hiện không đúng thời gian quy định tại Khoản 6, Điều 26, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ (*chậm 240 ngày so với thời gian quy định*).

Đến thời điểm thanh tra (*tháng 9/2024*) còn 03 đơn vị “*Trường PTDTBT Tiểu học Thượng Quan, xã Thượng Quan, huyện Ngân Sơn; Trường Tiểu học Thuần Mang, xã Thuần Mang, huyện Ngân Sơn; Trường Tiểu học Vân Tùng, thị trấn Vân Tùng, huyện Ngân Sơn*”, chưa chấp hành việc thanh lý tài sản nhà nước đã được UBND huyện Ngân Sơn phê duyệt tại các Quyết định: số 171/QĐ-UBND ngày 07/02/2023 về việc thanh lý tài sản 02 nhà lớp học (04 phòng học) tại Trường PTDTBT Tiểu học Thượng Quan, xã Thượng Quan, huyện Ngân Sơn; số 237/QĐ-UBND ngày 21/02/2023 về việc thanh lý tài sản 03 nhà lớp học (06 phòng học) tại Trường Tiểu học Thuần Mang, xã Thuần Mang, huyện Ngân Sơn; số 1450/QĐ-UBND ngày 14/7/2023 về việc thanh lý tài sản 01 nhà công vụ giáo viên (05 phòng) tại Trường Tiểu học Vân Tùng, thị trấn Vân Tùng, huyện Ngân Sơn.

Căn cứ quy định tại Khoản 3, Điều 29 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và điểm 1 Điều 15 Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 nguồn thu của Ngân sách địa phương bao gồm “*thu từ bán tài sản nhà nước ...*”. Do đó, việc các đơn vị không chấp hành nghiêm, xử lý tài sản thanh lý đảm bảo thời gian theo quy định đã làm ảnh hưởng đến số liệu thu của ngân sách địa phương.

1.3. Các khoản thu từ xử phạt hành chính:

⁷ Lệnh thanh toán đến ngày 18/7/2024, số lệnh thanh toán: 2420410304880258

Trên cơ sở số liệu đơn vị cung cấp, năm 2023 trên địa bàn huyện Ngân Sơn thu từ xử phạt vi phạm hành chính gồm 42 vụ, số tiền thu từ xử phạt hành chính số tiền là 258,2 triệu đồng, trong đó: Số đã thực hiện nộp ngân sách: 171,45 triệu đồng; Số chưa thu nộp ngân sách: 86,75 triệu đồng.

1.4. Các khoản thu phí, lệ phí, thu sự nghiệp được để lại

Theo báo cáo quyết toán của UBND huyện Ngân Sơn có phát sinh các khoản thu phí, lệ phí của cơ quan hành chính nhà nước, thu sự nghiệp của các đơn vị sự nghiệp với tổng số tiền: 692,735 triệu đồng (*gồm: Số để lại năm trước chuyển sang: 441,373 triệu đồng; Số thu trong năm 2023 là 251,362 triệu đồng; Số nộp đã nộp ngân sách 19,604 triệu đồng; Số đã sử dụng trong năm 316,024 triệu đồng; Số chưa sử dụng chuyển sang năm sau là 357,107 triệu đồng*).

Qua kiểm tra cho thấy, trong năm học 2022-2023 và năm học 2023-2024, UBND huyện đã ban hành 04 quyết định⁸ phê duyệt danh sách số học sinh được miễn giảm học phí theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 quy định cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục, quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Trong quá trình làm việc tại huyện, Đoàn thanh tra nhận được Báo cáo số 1077/BC-PGDĐT ngày 23/9/2024 của Phòng Giáo dục & Đào tạo giải trình về việc không thu học phí của học sinh đối với các trường Mầm non và trường Trung học cơ sở của các đơn vị trường học trực thuộc UBND huyện. Sau khi xem xét, đối chiếu Đoàn thanh tra nhận thấy có sự chênh lệch giữa số học sinh được miễn giảm tại các quyết định phê duyệt⁹ của UBND huyện ban hành so với số học sinh được miễn, giảm tại Báo cáo số 1077/BC-PGDĐT ngày 23/9/2024 của Phòng Giáo dục & Đào tạo, đồng thời tại Báo cáo số 1077/BC-PGDĐT, đơn vị báo cáo trong năm có một số học sinh chuyển trường Do đó để đảm bảo số liệu học sinh được miễn, giảm được đầy đủ chính xác, từ đó tính ra được số học sinh còn phải nộp học phí (*tương ứng các mức 30% học phí, 50% học phí, 100% học phí*) theo đúng quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục trực thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục,

⁸ Quyết định số 2761 ngày 21/11/2022 của UBND huyện Ngân Sơn về việc phê duyệt danh sách học sinh được miễn, giảm học kỳ I năm học 2022-2023 (từ tháng 9 - hết tháng 12/2022); Quyết định số 704 ngày 11 / 4 /2023 của UBND huyện Ngân Sơn phê duyệt danh sách học sinh được miễn, giảm học kỳ II năm học 2022-2023 (từ tháng 1 - hết tháng 5/2023); Quyết định số 2525 ngày 01/12/2023 của UBND huyện Ngân Sơn phê duyệt danh sách học sinh được miễn, giảm học kỳ I năm học 2023-2024 (từ tháng 9 - hết tháng 12/2023); Quyết định số 1001 /QĐ-UBND ngày 03/04/2024 của UBND huyện Ngân Sơn phê duyệt danh sách học sinh được miễn, giảm học kỳ II năm học 2023-2024 (từ tháng 01 - hết tháng 5/2024)

⁹ Quyết định số 2761/QĐ-UBND ngày 21/11/2022; Quyết định số 704/QĐ-UBND ngày 11/4/2023; Quyết định số 2525/QĐ-UBND ngày 01/12/2023; Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 03/04/2024

đào tạo; Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của HĐND tỉnh Bắc Kạn quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập từ năm học 2018-2019 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (*Tại Công văn số 8798/UBND-VXNV ngày 28/12/2022 của UBND tỉnh đã thống nhất tiếp tục thực hiện thu học phí theo Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND*) cần kiểm tra chi tiết làm rõ lại chính xác số liệu học sinh được miễn giảm học phí tại các trường học trên địa bàn huyện Ngân Sơn. Việc đối chiếu, rà soát làm rõ số học sinh được miễn, giảm, số học sinh chuyển trường... năm học 2022-2023 và năm học 2023-2024 trên địa bàn huyện Ngân Sơn liên quan đến 20 trường học trên địa bàn huyện cần rất nhiều thời gian, nhân lực. Đoàn thanh tra làm việc tại UBND huyện với thời gian có hạn, khối lượng công việc lớn, rất nhiều nội dung cần thực hiện, do đó Đoàn không đủ thời gian, nhân lực để thực hiện rà soát đối chiếu xác định chi tiết số học sinh miễn, giảm, số học sinh và số học sinh phải thực hiện nộp học phí (*ương ứng các mức 30% học phí, 50% học phí, 100% học phí*) đảm bảo theo quy định. Đối với nội dung này Đoàn thanh tra đề nghị UBND huyện Ngân Sơn chỉ đạo phòng chuyên môn thuộc huyện thực hiện rà soát, kiểm tra đối chiếu, làm rõ để thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ, xử lý các sai sót (*nếu có*) theo quy định.

2. Việc thực hiện dự toán chi ngân sách

2.1. Về thực hiện các chỉ tiêu dự toán chi ngân sách

Trong năm 2023, tổng chi ngân sách trên địa bàn huyện Ngân Sơn là 479.749,755 triệu đồng (không bao gồm: Chi nộp trả ngân sách cấp trên; chi chuyển nguồn; Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới) đạt 162,45% so với dự toán UBND tỉnh giao, HĐND huyện giao vượt 62,45%. Theo báo cáo của UBND huyện nguyên nhân chi ngân sách năm 2023 vượt dự toán khá cao là do dự toán năm trước chuyển sang để thực hiện tiếp các nhiệm vụ và trong năm Tỉnh bổ sung kinh phí để thực hiện các chương trình, chế độ chính sách như: Chi các chương trình mục tiêu quốc gia; chi hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo; kinh phí khắc phục thiệt hại do mưa bão; kinh phí đảm bảo xã hội, kinh phí chế độ của học sinh, giáo viên, chế độ nghỉ hưu trước tuổi và một số nhiệm vụ khác.

2.2. Công tác quản lý chi đầu tư xây dựng cơ bản

Ngày 14/8/2024, Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Kạn ban hành Kết luận số 12/KL-TTrSKHĐT Kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 và công tác đấu thầu tại UBND huyện Ngân Sơn, trong đó đã thanh tra nội dung về công tác lập kế hoạch, bố trí, phân bổ, quản lý,

sử dụng vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 do huyện Ngân Sơn quản lý, do đó để tránh chồng chéo, trùng lặp trong quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra Sở Tài chính không xem xét, đánh giá đối với các nội dung đã được Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện.

2.2.1 Tình hình thực hiện giải ngân, thanh toán vốn đầu tư.

Trên cơ sở số liệu đơn vị cung cấp và Báo cáo số 177/BC-TCKH ngày 04/10/2024 của Phòng TC-KH về tình hình thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2023 trên địa bàn huyện Ngân Sơn. Qua kiểm tra số liệu và một số hồ sơ về công tác giải ngân vốn đầu tư; công tác lập hồ sơ phê duyệt quyết toán cho thấy, trong năm các đơn vị, chủ đầu tư trên địa bàn huyện thực hiện giải ngân, thanh toán vốn đầu tư, như sau:

a) Kế hoạch vốn sử dụng trong năm 2023: Tổng số: 203.390,983 triệu đồng, trong đó:

* Chi tiết theo năm:

- Năm 2022 chuyển sang: 51.511,980 triệu đồng.

- Năm 2023: 151.879,003 triệu đồng.

* Chi tiết theo nguồn vốn:

- *Vốn nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương*

+ Nguồn ngân sách Trung ương: 40.000 triệu đồng.

+ Nguồn ngân sách tỉnh (*Bao gồm cả nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu*): 19.941 triệu đồng.

+ Nguồn ngân sách huyện điều hành: 27.968,072 triệu đồng.

+ Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách xã: 1.279,206 triệu đồng.

- Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG): 114.202,705 triệu đồng, trong đó:

+ CTMTQG Xây dựng Nông thôn mới: 7.738,154 triệu đồng.

+CTMTQG Giảm nghèo bền vững: 79.620,758 triệu đồng.

+ CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 26.843,793 triệu đồng.

b) Kết quả giải ngân kế hoạch vốn đầu tư và nguyên nhân giải ngân thấp so với kế hoạch vốn được giao (*tính đến ngày 31/01/2024*):

- *Nguồn vốn ngân sách trung ương*: Kết quả giải ngân 40.000/40.000 triệu đồng, đạt 100% so với kế hoạch vốn được giao.

- *Nguồn ngân sách tỉnh*: Kết quả giải ngân 17.840,119/19.941 triệu đồng, đạt 89,46% so với kế hoạch vốn được giao. Trong đó:

+ *Nguồn cân đối ngân sách*: Kết quả giải ngân 17.011,754/18.841 triệu đồng, đạt 90,29% so với kế hoạch vốn được giao;

+ *Nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu*: Kết quả giải ngân 828,366/1.100 triệu đồng, đạt 75,31% so với kế hoạch vốn được giao.

- *Nguồn cân đối ngân sách huyện điều hành*: Kết quả giải ngân 25.108,042/27.968,072 triệu đồng, đạt 89,77% so với kế hoạch vốn được giao;

- *Nguồn tăng thu tiết kiệm chi ngân sách xã*: Kết quả giải ngân 1.215,638/1.279,206 triệu đồng, đạt 95,03% so với kế hoạch vốn được giao;

- *Nguồn Chương trình MTQG*: Kết quả giải ngân 97.371,534/114.202,705 triệu đồng, đạt 85,26% so với kế hoạch vốn được giao; Trong đó:

+ *Nguồn CTMTQG xây dựng nông thôn mới*: Kết quả giải ngân 7.041,229/7.738,154 triệu đồng, đạt 90,99% so với kế hoạch vốn được giao;

+ *Nguồn CTMTQ Giảm nghèo bền vững*: Kết quả giải ngân 65.428,077/79.620,758 triệu đồng, đạt 82,17% so với kế hoạch vốn được giao;

+ *Nguồn CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*: Kết quả giải ngân 24.902,229/26.843,793 triệu đồng, đạt 92,77% so với kế hoạch vốn được giao;

Năm 2023 còn một số công trình, dự án tiến độ giải ngân còn thấp so với kế hoạch vốn được giao, cụ thể:

* Các công trình do UBND xã làm chủ đầu tư: Do cắt giảm địa giới hành chính chuyển giao về địa phương phải tiến hành đo đạc lại bản đồ, dẫn đến phê duyệt quy hoạch chậm (*năm 2024 mới được phê duyệt*), chưa hoàn thiện được hệ thống thông tin địa lý (GIS); chưa đấu thầu xong phần công việc đăng tải hệ thống thông tin địa lý (GIS) lên hệ thống đơn vị tư vấn chưa có cơ sở nghiệm thu; tổng mức đầu tư phê duyệt thấp hơn so với kế hoạch vốn được giao..., nên tiến độ giải ngân một số công trình còn đạt thấp, gồm: *Công trình Quy hoạch chung xây dựng xã Thượng Quan. Kết quả giải ngân: 167,96/250 triệu đồng, đạt 67,18% so với kế hoạch vốn được giao (Xã Thượng Quan); công trình Quy hoạch chung xây dựng xã Thuận Mang. Kết quả giải ngân: 167,96/250 triệu đồng, đạt 67,18% so với kế hoạch vốn được giao (Xã Thuận Mang); Hỗ trợ thực hiện CTMTQG XDNTM Công trình Đường ngõ xóm từ nhà ông Bắc đến nhà ông Tuấn, thị trấn Vân Tùng; Kết quả giải ngân: 94,838/200 triệu đồng, đạt 47,42% so với kế hoạch vốn được giao).*

* Các công trình do Ban QLDA ĐTXD huyện làm chủ đầu tư (Nguồn ngân sách huyện điều hành).

Đơn vị tư vấn thiết kế, trong quá trình lập, thẩm định, chỉnh sửa hồ sơ gặp khó khăn, vướng mắc dẫn đến phê duyệt dự toán chậm; triển khai thực hiện các bước thủ tục đầu tư và ký hợp đồng xây lắp vào cuối năm 2023, nên chưa có khối lượng để giải ngân, thanh toán, gồm: Công trình S1. Kết quả giải ngân 0,0/1.500 triệu đồng, đạt 0% so với kế hoạch vốn. Công trình Xây dựng nhà văn hoá xã Thượng Ân. Kết quả giải ngân 721,613/1.500 triệu đồng, đạt 48,11% so với kế hoạch vốn giao.

* Nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia:

- Nguồn CTMTQG xây dựng nông thôn mới: (UBND thị trấn Vân Tùng làm chủ đầu tư)

Do thay đổi đơn vị hành chính từ xã sang thị trấn, công trình không có thiết kế mẫu phải thuê đơn vị tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và triển khai các bước, đến tháng 12/2023 mới ký hợp đồng thi công xây dựng xong, dẫn đến tỷ lệ giải ngân thấp: Công trình Đập Nà Kiêng, xã Vân Tùng; Giải ngân 156,140/513,800 triệu đồng, đạt 30,39% so với kế hoạch vốn.

- Nguồn CTMTQG giảm nghèo bền vững (Ban QLDA ĐTXD huyện làm chủ đầu tư):

Một số công trình chưa được cơ quan chuyên môn kiểm tra công tác nghiệm thu trước khi bàn giao đưa vào sử dụng; chưa nghiệm thu được hạng mục Phòng cháy chữa cháy; hồ sơ phải chỉnh sửa nhiều lần; bàn giao mặt bằng thi công chậm, thời tiết mưa kéo dài, đường trơn trượt... dẫn tới tỷ lệ giải ngân thấp, gồm: Công trình Cầu vào khu dân cư thôn Cốc Pái, thị trấn Nà Phặc. Kết quả giải ngân 3.979,170/6.799,368 triệu đồng, đạt 58,52% so với kế hoạch vốn; Công trình: Đầu tư cơ sở vật chất Trường tiểu học Thượng Quan. Kết quả giải ngân 3.402,757/4.435,955 triệu đồng, đạt 76,71% so với kế hoạch vốn; Công trình: Cải tạo, nâng cấp Đường 252B-Nà Coóc, xã Thuận Mang. Kết quả giải ngân 5.216,631/6.716,631 triệu đồng, đạt 77,67% so với kế hoạch vốn; Công trình: Đầu tư cơ sở vật chất Trường PTDTBT THCS Lãng Ngâm. Kết quả giải ngân 4.735,085/6.289,735 triệu đồng, đạt 75,28% so với kế hoạch vốn; Công trình: Cải tạo nâng cấp đường Phiêng Lèng - Phiêng Sloòng, xã Cốc Đán. Kết quả giải ngân 3.628,053/4.620,400 triệu đồng, đạt 78,52% so với kế hoạch vốn; Công trình: Cải tạo nâng cấp hệ thống giao thông nông thôn thị trấn Nà Phặc. Kết quả giải ngân 2.456,030/3.375,892 triệu đồng, đạt 72,75% so với kế hoạch

vốn; Công trình Đường Bằng Lãng - Khuổi Khương, xã Thượng Quan. Kết quả giải ngân 2.563,962/5.200 triệu đồng, đạt 49,31% so với kế hoạch vốn.

- CTMTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN (Ban QLDA ĐTXD huyện làm chủ đầu tư):

Một số công trình chưa được cơ quan chuyên môn kiểm tra công tác nghiệm thu trước khi bàn giao đưa vào sử dụng; có công trình phải điều chỉnh vị trí xây dựng dự án, ảnh hưởng tới thủ tục đầu tư và thời gian thi công... dẫn tới tỷ lệ giải ngân thấp, gồm: Công trình đập, kênh Nà Linh, thôn Bản Phạc, xã Trung Hòa. Kết quả giải ngân 889,959/1.260 triệu đồng, đạt 70,63%% so với kế hoạch vốn được giao; Công trình đập, kênh Rông Quả, thôn Bản Slành, xã Thượng Ân. Kết quả giải ngân 747,268/1.155 triệu đồng, đạt 64,7% so với kế hoạch vốn.

2.2.2 Việc chấp hành chế độ quyết toán vốn đầu tư đối với các công trình, dự án xây dựng hoàn thành.

Đoàn thanh tra xem xét (theo phương pháp chọn mẫu) việc chấp hành chế độ quyết toán vốn đầu tư đối với các công trình, dự án xây dựng hoàn thành: Về cơ bản các đơn vị chủ đầu tư chấp hành chế độ quyết toán vốn đầu tư đối với các công trình, dự án xây dựng hoàn thành, việc lập hồ sơ, trình thẩm tra, phê duyệt quyết toán theo trình tự, thủ tục quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định. Tuy nhiên, qua kiểm tra cho thấy còn 16 công trình đơn vị chủ đầu tư lập hồ sơ trình thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành chậm¹⁰ chưa phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 47 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

¹⁰ * Ban QLDA ĐTXD huyện làm chủ đầu tư: 01 công trình chậm lập hồ sơ trình thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành so với quy định (chậm 176 ngày) công trình: Trường Tiểu học Đức Vân (hạng mục 04 phòng học).

* UBND các xã làm chủ đầu tư: 16 công trình, trong đó: UBND xã Cốc Đán: 03 công trình chậm lập hồ sơ trình thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành so quy định, gồm: Công trình: Đường Nà Cháo - Thôn Sinh; công trình (chậm 62 ngày): Đường giao thông Khuổi Diến - Mò Lả (đoạn nối tiếp) (chậm 47 ngày); công trình: Đường giao thông cụm dân cư Thôn Luông tiếp giáp đường ĐH22) (chậm 74 ngày); UBND xã Thượng Ân: 05 công trình công trình chậm lập hồ sơ trình thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành so quy định, gồm: Công trình: Kênh Nà Xóm đoạn nối tiếp thôn Nà Y (chậm 83 ngày); Công trình: Đường Bản Duồng A - Phía Páng (cụm dân cư Nà Còi) (chậm 42 ngày); Công trình: Đường Bản Duồng B - Khu di tích (đường liên thôn) đoạn nối tiếp) (chậm 64 ngày); công trình: Đường 251 - Rông Thù (đoạn nối tiếp) (chậm 129 ngày); Công trình: Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Bản Slành (chậm 166 ngày); UBND xã Hiệp Lực: 02 công trình chậm lập hồ sơ trình thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành so quy định, gồm: công trình: Kênh Khuổi Bốc (chậm 39 ngày); Công trình: Kênh nương Phạc Lóm II (Đoạn nối tiếp) thôn Bó Lếch) (chậm 85 ngày); UBND xã Thuận Mang: 03 công trình chậm lập hồ sơ trình thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành so quy định, gồm: Công trình: Đường Bản Bằng - Phai Piang giai đoạn 3 (chậm 41 ngày); công trình: Kênh Nà Roọc (đoạn nối tiếp) (chậm 29 ngày); Công trình: Đường Lũng Miếng - Slam Chiêm (chậm 102 ngày); UBND xã Trung Hòa: 02 công trình chậm lập hồ sơ trình thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành so quy định, gồm: Công trình: Kênh Tổng Chè (đoạn nối tiếp) (chậm 36 ngày); công trình: Kênh Phai Siện) (chậm 30 ngày).

2.3. Công tác quản lý chi thường xuyên

Tổng chi thường xuyên trong năm 2023 trên địa bàn huyện Ngân Sơn: 337.165,741 triệu đồng/338.329 triệu đồng bằng 99,65% so với dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao. Chi chủ yếu để thực hiện các nhiệm vụ giáo dục, sự nghiệp kinh tế, văn hóa thể thao, đảm bảo xã hội, an ninh quốc phòng, quản lý nhà nước, các chương trình mục tiêu quốc gia và các nhiệm vụ trong năm tỉnh bổ sung kinh phí để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các chế độ chính sách Các khoản chi thường xuyên trong năm được phân bổ đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Trong năm 2023 một số lĩnh vực chi vượt so với dự toán, cụ thể:

+ Chi an ninh quốc phòng: 11.193,18 triệu/10.053,20 triệu đạt 111,33% so với dự toán giao, vượt 11,33%.

+ Chi sự nghiệp văn hóa thông tin, thể thao, truyền thông là 4.633,556 triệu/2.310,706 triệu đạt 200,5% so với dự toán giao, vượt 100,5%

+ Chi quản lý nhà nước đảng, đoàn thể là 77.517,129 triệu/70.362,935 triệu đạt 110,17% so với dự toán giao.

Nguyên nhân chi vượt: Do trong năm được bổ sung kinh phí để huấn luyện dân quân tự vệ, tham gia hội thi sáng xanh sách đẹp, bổ sung kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp xã hội theo Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh; kinh phí tuyên truyền, lễ kỷ niệm lớn trong năm; bổ sung chế độ, chính sách, tiền lương tăng thêm, nghỉ hưu trước tuổi và một số nhiệm vụ khác.

2.4. Quản lý sử dụng nguồn cải cách tiền lương (CCTL)

UBND huyện sử dụng nguồn CCTL để thực hiện chi trả các chế độ, chính sách liên quan đến tiền lương theo quy định tại Nghị định số 73/2009/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 76/2019/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 72/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tổng nguồn cải cách tiền lương trong năm, số tiền 17.568,750 triệu đồng, trong đó: Số năm trước chuyển sang: 12.780,470 triệu đồng; Số bổ sung trong năm: 4.788,280 triệu đồng; Số đã sử dụng: 15.920,003 triệu đồng; Số còn lại chuyển sang năm sau: 1.648,747 triệu đồng.

Qua kiểm tra, đối chiếu số liệu do huyện cung cấp cho thấy:

- Phòng Văn hóa Thông tin chưa trích lập đủ quỹ cải cách tiền lương từ 40% số thu được để lại theo quy định tại Khoản 4, Điều 4, Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, số tiền 12,643 triệu đồng, dẫn tới UBND huyện chưa thực hiện

giảm trừ tương ứng nhu cầu kinh phí thực hiện cải cách tiền lương cho Phòng Văn hóa Thông tin¹¹.

- Về thực hiện trích 70% tăng thu ngân sách cấp xã năm 2023 để tạo nguồn thực hiện chế độ tiền lương theo quy định:

Theo báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 của huyện Ngân Sơn số thu ngân sách cấp xã hưởng, trong năm 2023 thu được là 1.607, 623 triệu đồng. Số đầu năm UBND huyện Ngân Sơn giao thu cho các xã tại Quyết định số 3212/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 là 500,5 triệu đồng. Vậy, số vượt thu năm 2023 so với số UBND huyện giao thu cho các xã đầu năm là 1.107,753 triệu đồng.

Trên cơ sở số liệu đơn vị cung cấp, qua kiểm tra cho thấy năm 2023 còn một số xã chưa thực hiện trích từ 70% tăng thu tạo nguồn để thực hiện chế độ tiền lương theo quy định tại điểm a, khoản 4 Điều 4 Thông tư số 76/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 về thực hiện cơ chế tạo nguồn để thực hiện chế độ tiền lương, trợ cấp trong năm 2024 quy định: *“4. Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2024 của các địa phương bao gồm: a) 70% tăng thu ngân sách địa phương năm 2023 thực hiện so với dự toán, (không kể thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết; tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng và thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa; phí tham quan các khu di tích, di sản thế giới; phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu; phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã và thu tiền cho thuê, cho thuê mua, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước) được Thủ tướng Chính phủ giao”*. Cụ thể:

Tổng số phải trích 70% tăng thu tạo nguồn để thực hiện chế độ tiền lương theo quy định là 775,428 triệu đồng (1.107.753.325 đồng x 70%). Trong đó:

+ Số đã thực hiện trích lập từ 70% tăng thu tạo nguồn để thực hiện chế độ tiền lương là 392,829 triệu đồng, bao gồm 04 xã¹².

+ Số chưa thực hiện trích lập từ 70% tăng thu tạo nguồn để thực hiện chế độ tiền lương là 382,598 triệu đồng, bao gồm 5 xã¹³.

¹¹ Quyết định số 2469/QĐ-UBND ngày 24/11/2023 của UBND huyện Ngân Sơn về việc cấp bổ sung kinh phí thực hiện cải cách tiền lương năm 2023.

¹² Thị trấn Văn Tùng 253.860.478đồng; xã Thuần Mang 37.737.112đồng; xã Trung Hòa 723.100 đồng; Thị Trấn Nà Phặc 100.508.881đồng.

- Trong năm 2023, UBND huyện Ngân Sơn được UBND tỉnh cấp bổ sung kinh phí để thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP, số tiền 643 triệu đồng. Tuy nhiên, qua kiểm tra cho thấy tại thời điểm báo cáo nhu cầu kinh phí thực hiện cải cách tiền lương năm 2023 (tháng 7/2023)¹⁴, UBND huyện Ngân Sơn báo cáo thiếu nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương năm 2023 có tại đơn vị, số tiền 1.985,625 triệu đồng, dẫn đến UBND tỉnh phải cấp bổ sung kinh phí cải cách tiền lương cho đơn vị là chưa phù hợp.

2.5. Về sử dụng dự phòng ngân sách

Nguồn dự phòng ngân sách được HĐND huyện quyết định là 5.906 triệu đồng (trong đó: Ngân sách cấp huyện: 4.900,5 triệu đồng; Ngân sách cấp xã 1.005,5 triệu đồng).

Trong năm 2023, huyện Ngân Sơn đã sử dụng 333,451 triệu đồng từ nguồn dự phòng ngân sách cấp huyện để phân bổ cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện để thực hiện khảo sát, đánh giá địa chất khu vực nguy cơ sạt lở thuộc thôn Thôm Tà, xã Thuần Mang, huyện Ngân Sơn; Cấp xã đã sử dụng 421,910 triệu đồng từ nguồn dự phòng ngân sách cấp xã để thực hiện các nhiệm vụ phòng chống khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh.... Qua kiểm tra cho thấy, đơn vị thực hiện chi từ nguồn dự phòng ngân sách phù hợp theo quy định tại khoản 2, điểm b, khoản 3 Điều 10 Luật Ngân sách nhà nước.

2.6. Việc quyết định phân bổ dự toán chi cho các đơn vị, địa phương:

- UBND huyện Ngân Sơn thực hiện phân bổ và giao dự toán từ nguồn kinh phí do UBND tỉnh bổ sung có mục tiêu cho các đơn vị sử dụng ngân sách chưa đảm bảo thời gian theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 50 Luật Ngân sách nhà nước¹⁵.

- UBND huyện Ngân Sơn thực hiện cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị, địa phương căn cứ vào văn bản cho ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện là chưa phù hợp theo quy định tại Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước.

D. Việc quyết toán ngân sách nhà nước

Đơn vị đã chấp hành các quy định về công tác khóa sổ kế toán khi kết thúc năm ngân sách, việc thực hiện các quy định nghiệp vụ trong thời gian chính lý quyết toán ngân sách theo quy định. Công tác xử lý ngân sách cuối năm và lập báo cáo quyết

¹³ Xã Cốc Đán 31.097.458 đồng; xã Thượng Ân 66.857.958 đồng; xã Bằng Vân 121.866.076 đồng; xã Thượng Quan 139.450.000 đồng; Xã Đức Vân 23.327.000 đồng.

¹⁴ Công văn số 2277/UBND-TCKH ngày 31/7/2023 của UBND huyện Ngân Sơn.

¹⁵ Trường hợp được giao bổ sung dự toán, chậm nhất 10 ngày làm việc, kể từ ngày được giao dự toán bổ sung, đơn vị dự toán cấp trên, Ủy ban nhân dân cấp dưới phải hoàn thành việc phân bổ và giao dự toán theo quy định.

toán ngân sách nhà nước được thực hiện theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước.

- Việc xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách các đơn vị dự toán: Phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách năm đối với các đơn vị dự toán trực thuộc UBND huyện theo quy định tại thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm.

Việc chuyển nguồn ngân sách huyện, xã được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước¹⁶. Qua kiểm tra nhận thấy, các cơ quan, đơn vị¹⁷ chưa chấp hành đảm bảo thời gian thực hiện công tác đối chiếu, xác nhận số dư dự toán được chuyển nguồn sang năm sau theo quy định điểm a, khoản 4 Điều 26 Chương V Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính (*Chậm nhất đến hết ngày 10 tháng 02 năm sau, đơn vị sử dụng ngân sách đối chiếu số dư dự toán với Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch theo mẫu biểu số 59 phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này*)

Việc xử lý kết dư ngân sách: Các khoản bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cho ngân sách huyện năm 2023 hết nhiệm vụ chi phản ánh ở kết dư ngân sách cấp huyện số tiền 6.595,364 triệu đồng, đến thời điểm thanh tra UBND huyện Ngân Sơn đã thực hiện hoàn trả ngân sách cấp trên theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 9 Thông tư số 342/2016/TT-BTC.

E. Việc thực hiện chế độ công khai ngân sách nhà nước: UBND huyện Ngân Sơn thực hiện chế độ công khai ngân sách theo quy định tại khoản 2 Điều 47, Điều 49 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách (Thông tư số 343/2016/TT-BTC), cụ thể:

¹⁶ Số liệu chi chuyển nguồn năm 2023 sang năm 2024, số tiền 121.041,699 triệu đồng. Trong đó: Ngân sách cấp huyện 88.551,434 triệu đồng; Ngân sách cấp xã 32.490,265 triệu đồng.

¹⁷ Gồm: Phòng Giáo dục & Đào tạo, Phòng Lao động & TB-XH, Phòng Văn hóa & Thông tin, Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Văn phòng HĐND & UBND, Thanh tra huyện Ngân Sơn, Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện, Trung tâm GDNN-GDTX; UBND xã, thị trấn: Cốc Đán, Thượng Ân, Hiệp Lực, Bằng Vân, Đức Vân, thị trấn Vân Tùng, Thượng Quan, Thuần Mang; Trung Hòa; Thị trấn Nà Phặc; Các Trường: PTDTBTTHCS Lãng Ngâm, mầm non Hiệp Lực, tiểu học Nà phặc, PTDTBT TH&THCS Cốc Đán, PTDTBT TH&THCS Thượng Ân, Tiểu học Bằng Vân, PTDTBT TH Thượng Quan, Tiểu học Hiệp Lực.

* *Về nội dung công khai:* UBND huyện đã thực hiện Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2023; công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý I, 06 tháng, 09 tháng và công bố công khai số liệu thực hiện quyết toán ngân sách năm 2023 của huyện Ngân Sơn¹⁸.

* *Về thời hạn công khai:* UBND huyện đã thực hiện công khai dự toán, quyết toán ngân sách cấp huyện đảm bảo đúng thời gian quy định tại Điều 14 Thông tư số 343/2016/TT-BTC.

* *Về hình thức công khai:* UBND huyện đã thực hiện công khai ngân sách theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 343/2016/TT-BTC. Tuy nhiên UBND huyện chưa thực hiện công bố trên Cổng/Trang thông tin điện tử của huyện đối với các tài liệu: *Thuyết minh dự toán ngân sách huyện và phân bổ ngân sách cấp huyện; thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện quý (06 tháng, năm); thuyết minh quyết toán ngân sách huyện; Báo cáo dự toán ngân sách huyện trình Hội đồng nhân dân cấp huyện; Báo cáo dự toán ngân sách huyện đã được Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định, quyết toán ngân sách huyện; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cấp huyện hàng quý, 06 tháng; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cấp huyện hàng năm*".

Phần thứ ba

KẾT LUẬN VỀ NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ TIẾN HÀNH THANH TRA

1. Đánh giá chung:

Nhìn chung năm 2023, UBND huyện Ngân Sơn đã có nhiều cố gắng trong công tác chỉ đạo, điều hành quản lý ngân sách, về cơ bản chấp hành theo các quy định của Luật Ngân sách nhà nước; các đơn vị trực thuộc đã có nhiều cố gắng trong quản lý, khai thác tốt các nguồn thu, chủ động phân bổ và điều hành dự toán chi đồng thời có sự phối kết hợp chặt chẽ giữa các ngành chức năng trên địa bàn huyện, đạt được kết quả nổi bật trong quản lý ngân sách nhà nước, như: Thu ngân sách trên địa bàn thu đạt và vượt so với dự toán giao; Chi ngân sách đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả, các nhiệm vụ chi ngân sách trong dự toán đáp ứng được các hoạt động của bộ máy

¹⁸ Quyết định số 3025/QĐ-UBND ngày 07/12/2022 của UBND huyện Ngân Sơn về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2023 trình HĐND huyện; Quyết định số 3214/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND huyện Ngân Sơn về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023 của huyện Ngân Sơn; Quyết định số 707 /QĐ-UBND ngày 11/4/2023 của UBND huyện Ngân Sơn về việc công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý I năm 2023; Quyết định số 1386 /QĐ-UBND ngày 07/7/2023 của UBND huyện Ngân Sơn về việc công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 06 tháng đầu năm 2023; Quyết định số 2069/QĐ-UBND ngày 06/10/2024 của UBND huyện Ngân Sơn về việc công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 09 tháng đầu năm 2023; Quyết định số 1893/QĐ-UBND ngày 19/7/2024 của UBND huyện Ngân Sơn về việc công bố công khai số liệu thực hiện quyết toán ngân sách năm 2023 của huyện Ngân Sơn.

hành chính nhà nước các cấp, các chế độ chính sách, chương trình nhiệm vụ được phân bổ kịp thời chi trả đúng đối tượng được hưởng đúng theo quy định của Nhà nước; Các đơn vị dự toán ngân sách, UBND các xã thị trấn chấp hành nghiêm chỉnh việc lập dự toán theo quy định. Các nguồn vốn, kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia, sự nghiệp giáo dục đào tạo, y tế, môi trường, an ninh quốc phòng được phân bổ đảm bảo đúng quy định đáp ứng việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị được UBND tỉnh và HĐND huyện giao.

2. Những tồn tại hạn chế

2.1 Về công tác lập, quyết định và giao dự toán thu - chi ngân sách

* Các khoản thu phí, lệ phí của cơ quan hành chính nhà nước, thu sự nghiệp của các đơn vị sự nghiệp trong năm 2023 chưa được UBND huyện giao trong dự toán đầu năm theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước; Khoản 2, Điều 13 Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính; Khoản 2, Điều 2 Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính quy định và Công văn số 4728/UBND-TH của UBND tỉnh Bắc Kạn.

* Việc giao dự toán chi cho các đơn vị, địa phương:

- HĐND, UBND huyện Ngân Sơn quyết định phân bổ, giao dự toán sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề thấp hơn dự toán của UBND tỉnh giao tại Quyết định số 2388/QĐ-UBND của UBND tỉnh là chưa phù hợp với quy định tại Quyết định số 2388/QĐ-UBND của UBND tỉnh và Điểm a Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

- Huyện Ngân Sơn chưa thực hiện đúng theo chỉ đạo của UBND tỉnh¹⁹ trong công tác giao dự toán theo quy định tại điểm b, Khoản 4, Điều 14 Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính.

* Việc giao dự toán thu chi cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện:

UBND huyện chưa phê duyệt số kinh phí giao năm đầu thời kỳ ổn định theo quy định tại điểm b, Khoản 2, Điều 9 Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/09/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp

¹⁹ Tiết kiệm thêm bình quân 10% chi thường xuyên NSNN so với dự toán năm 2022 của các cơ quan quản lý hành chính nhà nước ngay từ khâu xây dựng dự toán (trừ các khoản chi tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản chi có tính chất lương, các khoản chi cho con người theo chế độ và các khoản chi đặc thù không thể cắt giảm như đóng niên liễm, chi theo các hợp đồng cung ứng hàng hóa, dịch vụ đã ký kết từ trước và tiếp tục thực hiện trong năm 2023) để dành nguồn tăng chi ĐTP và các nhiệm vụ cấp bách khác thuộc trách nhiệm chi của các cấp ngân sách theo phân cấp”.

công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh.

2.2 Công tác quản lý thu từ bán tài sản nhà nước:

Trong năm 2023, có 04 đơn vị được giao tổ chức thanh lý tài sản chưa chấp hành nghiêm việc thanh lý, xử lý tài sản nhà nước theo quy định Luật Quản lý sử dụng tài sản công và Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Do đó, đã làm ảnh hưởng đến số liệu thu của ngân sách địa phương quy định tại điểm 1, khoản 1 Điều 15 Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 nguồn thu của Ngân sách địa phương bao gồm “*thu từ bán tài sản nhà nước ...*”, cụ thể:

- Trường Tiểu học Hiệp Lực, xã Hiệp Lực, huyện Ngân Sơn là đơn vị được giao tổ chức thanh lý tài sản chưa chấp hành đúng về thời gian thu nộp số tiền từ việc thanh lý tài sản (thu hồi vật tư, vật liệu từ phá dỡ tài sản) vào tài khoản tạm giữ chờ xử lý của phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Ngân Sơn theo quy định tại Khoản 6, Điều 26, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ (chậm 240 ngày so với thời gian quy định).

- Có 03 đơn vị²⁰ chưa thực hiện thanh lý tài sản theo quyết định UBND huyện Ngân Sơn đã phê duyệt là chưa đúng theo quy định tại Khoản 3, Điều 29 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

2.3. Các khoản thu từ xử phạt hành chính.

Tổng số thu từ xử phạt vi phạm hành chính phát sinh trong năm số tiền là 258,2 triệu đồng, trong đó: Số đã thực hiện nộp ngân sách: 171,45 triệu đồng; Số chưa thu nộp ngân sách: 86,75 triệu đồng.

2.4 Các khoản thu phí, lệ phí, thu sự nghiệp được để lại.

Đối với các khoản thu học phí trên địa bàn huyện, Đoàn thanh tra nhận thấy có sự chênh lệch giữa số học sinh được miễn, giảm tại các quyết định phê duyệt²¹ của UBND huyện ban hành so với số học sinh được miễn, giảm tại Báo cáo số 1077/BC-PGDDT ngày 23/9/2024 của Phòng Giáo dục & Đào tạo, đồng thời tại Báo cáo số 1077/BC-PGDDT, đơn vị báo cáo trong năm có một số học sinh chuyển trường Do đó để đảm bảo số liệu học sinh được miễn, giảm được đầy đủ chính xác, từ đó tính ra được số học sinh còn phải nộp học phí (30% học phí, 50% học phí, 100% học phí) theo đúng quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ

²⁰ Trường PTDTBT Tiểu học Thượng Quan, xã Thượng Quan, huyện Ngân Sơn; Trường Tiểu học Thuận Mang, xã Thuận Mang, huyện Ngân Sơn; Trường Tiểu học Vân Tùng, thị trấn Vân Tùng, huyện Ngân Sơn”.

²¹ Quyết định số 2761/QĐ-UBND ngày 21/11/2022; Quyết định số 704/QĐ-UBND ngày 11/4/2023; Quyết định số 2525/QĐ-UBND ngày 01/12/2023; Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 03/04/2024).

quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục trực thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của HĐND tỉnh Bắc Kạn quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập từ năm học 2018-2019 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn cần được kiểm tra chi tiết để làm rõ lại chính xác số liệu học sinh được miễn giảm học phí tại các trường học trên địa bàn huyện Ngân Sơn. Việc đối chiếu, rà soát làm rõ số học sinh được miễn, giảm, số học sinh chuyển trường... năm học 2022-2023 và năm học 2023-2024 trên địa bàn huyện Ngân Sơn liên quan đến 20 trường học trên địa bàn huyện cần rất nhiều thời gian, nhân lực. Đoàn thanh tra làm việc tại UBND huyện với thời gian có hạn, khối lượng công việc lớn, rất nhiều nội dung cần thực hiện, do đó Đoàn không đủ thời gian, nhân lực để thực hiện kiểm tra, rà soát đối chiếu chi tiết để xác định số học sinh miễn, giảm, số học sinh và số học sinh phải thực hiện nộp học phí (*30% học phí, 50% học phí, 100% học phí*) đảm bảo theo quy định. Đối với nội dung này Đoàn thanh tra kiến nghị UBND huyện Ngân Sơn chỉ đạo phòng chuyên môn thuộc huyện thực hiện kiểm tra, rà soát, đối chiếu, làm rõ để thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ, xử lý các sai sót (*nếu có*) theo quy định.

2.5. Việc thực hiện dự toán chi ngân sách

2.5.1. Công tác quản lý chi đầu tư xây dựng cơ bản

Trong năm 2023 trên địa bàn huyện Ngân Sơn có 16 công trình, dự án tiến độ giải ngân còn thấp so với kế hoạch vốn được giao, gồm các công trình chi tiết nêu tại mục C Phần Kết quả thanh tra của kết luận này.

2.5.2 Việc chấp hành chế độ quyết toán vốn đầu tư đối với các công trình, dự án xây dựng hoàn thành.

Một số đơn vị chậm lập hồ sơ trình thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, gồm: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện (01 công trình) và UBND các xã: Cốc Đán (03 công trình), Thượng Ân (05 công trình), Hiệp Lực (02 công trình), Thuận Mang (03 công trình), Trung Hòa (02 công trình) là chưa phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 47 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

2.5.3. Quản lý sử dụng nguồn cải cách tiền lương:

- Phòng Văn hóa Thông tin chưa thực hiện trích lập đủ quỹ cải cách tiền lương từ 40% số thu được để lại theo quy định tại Khoản 4, Điều 4, Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, số tiền 12,643 triệu đồng, dẫn tới UBND huyện chưa thực hiện giảm trừ tương ứng nhu cầu kinh phí thực hiện cải cách tiền lương cho Phòng Văn hóa Thông tin.

- Đến thời điểm thanh tra có 05 xã²² chưa thực hiện trích 70% tăng thu tạo nguồn để thực hiện chế độ tiền lương theo quy định tại điểm a, khoản 4 Điều 4 Thông tư số 76/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 về thực hiện cơ chế tạo nguồn để thực hiện chế độ tiền lương, trợ cấp trong năm 2024, số tiền 382,598 triệu đồng.

- Trong năm 2023, UBND huyện Ngân Sơn tổng hợp báo cáo thiếu nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương năm 2023 có tại đơn vị, số tiền 1.985,625 triệu đồng, dẫn đến UBND tỉnh phải cấp bổ sung kinh phí số tiền 643 triệu đồng để làm nguồn cải cách tiền lương cho đơn vị là không phù hợp, cần phải thu hồi nộp trả ngân sách cấp tỉnh, số tiền 643 triệu đồng.

2.5.4 Việc quyết định phân bổ dự toán chi cho các đơn vị, địa phương.

- UBND huyện Ngân Sơn thực hiện phân bổ và giao dự toán từ nguồn kinh phí do UBND tỉnh bổ sung có mục tiêu cho các đơn vị sử dụng ngân sách chưa đảm bảo thời gian theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 50 Luật Ngân sách nhà nước²³.

- UBND huyện Ngân Sơn thực hiện cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị, địa phương căn cứ vào văn bản cho ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện là chưa phù hợp theo quy định tại Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước.

3. Công tác quyết toán ngân sách nhà nước

Một số cơ quan, đơn vị, địa phương²⁴ chưa chấp hành thời gian thực hiện công tác đối chiếu, xác nhận số dư dự toán được chuyển nguồn sang năm sau theo quy định điểm a, khoản 4 Điều 26 Chương V Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

4. Việc thực hiện chế độ công khai ngân sách nhà nước:

²² Xã Cốc Đán 31.097.458 đồng; xã Thượng Ân 66.857.958 đồng; xã Bằng Vân 121.866.076 đồng; xã Thượng Quan 139.450.000 đồng; Xã Đức Vân 23.327.000 đồng.

²³ “Trường hợp được giao bổ sung dự toán, chậm nhất 10 ngày làm việc, kể từ ngày được giao dự toán bổ sung, đơn vị dự toán cấp trên, Ủy ban nhân dân cấp dưới phải hoàn thành việc phân bổ và giao dự toán theo quy định”

²⁴ Gồm: Phòng Giáo dục & Đào tạo, Phòng Lao động & TB-XH, Phòng Văn hóa - Thông tin, Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Văn phòng HĐND & UBND, Thanh tra huyện Ngân Sơn, Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện, Trung tâm GDNN-GDTX; UBND xã, thị trấn: Cốc Đán, Thượng ân, Hiệp lực, Bằng Vân, Đức Vân, thị trấn Vân Tùng, Thượng Quan, Thuận Mang; Trung Hòa; Thị trấn Nà Phặc; Các Trường: Phổ thông DTBTHCS Lãng Ngâm, Mầm non Hiệp Lực, Tiểu học Nà phặc, Phổ thông DTBT TH&THCS Cốc Đán, Phổ thông DTBT TH&THCS Thượng Ân, Tiểu học Bằng Vân, Phổ thông DTBT TH Thượng Quan, Tiểu học Hiệp Lực.

UBND huyện Ngân Sơn thực hiện công khai chưa đầy đủ trên Cổng/Trang thông tin điện tử của huyện đối với các tài liệu: *Thuyết minh dự toán ngân sách huyện và phân bổ ngân sách cấp huyện; thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện quý (06 tháng, năm); thuyết minh quyết toán ngân sách huyện; Báo cáo dự toán ngân sách huyện trình Hội đồng nhân dân cấp huyện; Báo cáo dự toán ngân sách huyện đã được Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định, quyết toán ngân sách huyện; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cấp huyện hàng quý, 06 tháng; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cấp huyện hàng năm*” theo quy định tại khoản 2 Điều 47, Điều 49 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách (Thông tư số 343/2016/TT-BTC).

Phần thứ tư

KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

I. Đối với UBND huyện Ngân Sơn

1. Tăng cường hơn nữa công tác chỉ đạo điều hành và sử dụng ngân sách thuộc cấp quản lý. Chấp hành nghiêm chỉnh Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản nhà nước có liên quan.
2. Triển khai quyết liệt các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư.
3. Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc:
 - Không thực hiện giao dự toán đầu năm các khoản thu phí, lệ phí của các cơ quan hành chính nhà nước, thu sự nghiệp của các đơn vị sự nghiệp.
 - Phân bổ, giao dự toán sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề thấp hơn mức dự toán theo quy định tại Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính và Quyết định của UBND tỉnh.
 - Chưa thực hiện tiết kiệm thêm bình quân 10% chi thường xuyên NSNN của các cơ quan quản lý nhà nước theo chỉ đạo của UBND tỉnh trong công tác giao dự toán theo quy định.
 - Chưa phê duyệt số kinh phí giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính năm đầu thời kỳ ổn định theo quy định.

- Cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị, địa phương căn cứ vào văn bản cho ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chưa phù hợp theo quy định tại Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước.

- Phân bổ và giao dự toán từ nguồn kinh phí do UBND tỉnh bổ sung có mục tiêu cho các đơn vị sử dụng ngân sách chậm thời gian so với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 50 Luật Ngân sách nhà nước.

4. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, các trường học chấn chỉnh rút kinh nghiệm trong việc:

- Chưa thực hiện xử lý, thanh lý tài sản nhà nước theo trình tự, thủ tục, thời gian quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chưa thực hiện đôn đốc thường xuyên việc thu nộp tiền xử phạt vi phạm xử lý hành chính của các cá nhân vi phạm vào ngân sách nhà nước theo quy định.

- Chưa đôn đốc thường xuyên việc rà soát, theo dõi, đối chiếu số học sinh được miễn, giảm học phí; số học sinh phải nộp học phí theo đúng quy định.

- Chậm lập hồ sơ trình thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành so với quy định.

- Chưa thực hiện trích lập đủ quỹ cải cách tiền lương từ nguồn thu tạo nguồn để thực hiện chế độ tiền lương theo đúng quy định.

- Chậm đối chiếu, xác nhận số dư dự toán được chuyển nguồn sang năm sau theo quy định.

- Tổng hợp thiếu nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương hiện có tại các cơ quan, đơn vị để báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Thực hiện công khai tài chính trên cổng/trang thông tin điện tử của huyện chưa đầy đủ theo quy định.

5. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc huyện kiểm tra rà soát chi tiết số học sinh được miễn, giảm, số học sinh chuyển trường... năm học 2022-2023 và năm học 2023-2024 trên địa bàn huyện Ngân Sơn; số học sinh còn phải nộp học phí (30% học phí, 50% học phí, 100% học phí) theo đúng quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục trực thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của HĐND tỉnh Bắc Kạn quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập từ năm học 2018-2019 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, xử lý các sai sót (nếu có) theo quy định.

6. Chỉ đạo Cơ quan thuế tăng cường công tác thu hồi số thuế còn nợ của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân vào ngân sách nhà nước; có biện pháp xử lý theo quy định đối với tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân chây ì không chấp hành đúng quy định.

II. Đối với các đơn vị trực thuộc UBND huyện Ngân Sơn

1. Phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND các xã cần khắc phục ngay công tác rà soát, theo dõi, tổng hợp báo cáo nguồn cải cách tiền lương hiện có tại các cơ quan, đơn vị theo quy định.

2. Các đơn vị²⁵ khẩn trương thực hiện thủ tục xử lý, thanh lý tài sản đảm bảo theo đúng quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng huyện và UBND các xã cần khắc phục ngay công tác lập hồ sơ trình thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành chậm thời gian so với quy định tại Khoản 1 Điều 47 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

III. Các biện pháp xử lý

1. Xử lý hành chính

Để xảy ra những tồn tại, hạn chế nêu trên: Trách nhiệm thuộc thủ trưởng và các cá nhân được giao thực hiện nhiệm vụ. Đề nghị UBND huyện Ngân Sơn tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với tập thể, cá nhân có liên quan đến những thiếu sót, hạn chế đã chỉ ra qua công tác thanh tra để xử lý theo quy định và khắc phục ngay những tồn tại, thiếu sót trong công tác điều hành quản lý, sử dụng tài chính ngân sách đã nêu ở trên.

2. Xử lý kinh tế

a) Thu hồi nộp NSNN:

UBND huyện Ngân Sơn thu hồi nộp trả về ngân sách cấp tỉnh số tiền 643 triệu đồng.

b) Xử lý tài chính khác:

- Khẩn trương đơn đốc thực hiện thu nộp tiền xử phạt vi phạm hành chính vào ngân sách nhà nước theo quy định, số tiền 86,5 triệu đồng.

- Trích bổ sung nguồn cải cách tiền lương, số tiền: 395,241 triệu đồng, trong đó:

+ Trích từ 70% tăng thu ngân sách cấp xã số tiền 382,598 triệu đồng tạo nguồn để thực hiện chế độ tiền lương: Xã Cốc Đán 31,097 triệu đồng; xã Thượng Ân 66,857

²⁵ Các trường PTDTBT Tiểu học Thượng Quan; Trường Tiểu học Thuần Mang; Trường Tiểu học Vân Tùng.

triệu đồng; xã Bằng Vân 121,866 triệu đồng; xã Thượng Quan 139,450 triệu đồng; Xã Đức Vân 23,327 triệu đồng.

+ Phòng Văn hóa Thông tin: số tiền 12,643 triệu đồng.

Trên đây là Kết luận thanh tra chuyên ngành về quản lý, điều hành và sử dụng ngân sách năm 2023 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; yêu cầu UBND huyện Ngân Sơn chấp hành tổ chức thực hiện nghiêm các kiến nghị của Thanh tra Sở Tài chính. Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung kiến nghị, kèm theo chứng từ nộp tiền được phô tô gửi về Thanh tra Sở Tài chính trước ngày **30/12/2024**.

Kết luận thanh tra gồm 27 trang được đánh số từ trang số 01 đến trang số 27 và Biểu số 01 là bộ phận không tách rời của Kết luận. Kết luận thanh tra được công bố công khai theo quy định của Luật Thanh tra năm 2022./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Thanh tra Bộ Tài chính (b/c);
- Thanh tra tỉnh (B/c);
- UBND huyện Ngân Sơn;
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Sở (Công thông tin điện tử);

Gửi bản giấy:

- UBND Huyện Ngân Sơn;
- Thành viên đoàn thanh tra;
- Lưu: Hồ sơ thanh tra (7 bản).

CHÁNH THANH TRA



Nông Bảo Trung

Biểu số 01

TỔNG HỢP SỐ LIỆU KIẾN NGHỊ SAU THANH TRA TẠI UBND HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN
(Kèm theo Kết luận thanh tra số 02/KL-TTrS ngày 06/12/2024 của Thanh tra Sở Tài chính Bắc Kạn)

STT	Nội dung kiến nghị	Số tiền	Ghi chú
I	Thu hồi nộp trả NSNN cấp tỉnh	643.000.000	
-	Kinh phí cải cách tiền lương năm 2023	643.000.000	
II	Kiến nghị xử lý tài chính khác	481.741.492	
1	Thu nộp tiền xử phạt vi phạm hành chính vào NSNN	86.500.000	
2	Trích bổ sung nguồn cải cách tiền lương	395.241.492	
-	Phòng Văn hóa - Thông tin	12.643.000	
-	UBND xã Cốc Đán	31.097.458	
-	UBND xã Thượng Ân	66.857.958	
-	UBND xã Bằng Vân	121.866.076	
-	UBND xã Thượng Quan	139.450.000	
-	UBND xã Đức Vân	23.327.000	
	CỘNG	1.124.741.492	